

GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP TÍNH

TUỔI TRUNG BÌNH CỦA NGƯỜI ĐỘC THÂN TRONG ĐỘ TUỔI KẾT HÔN

Phạm Ngọc Yến - Viện KHTK

Tình trạng người sống độc thân đang là vấn đề được nhiều nước trên thế giới quan tâm. Trước kia, ở nước ta do hậu quả của chiến tranh để lại, tỷ lệ người sống độc thân trong dân số khá cao. Ngày nay, khi nền kinh tế đang trên đà phát triển, đời sống của nhân dân được cải thiện, nhưng tỷ lệ người sống độc thân vẫn còn cao và có xu hướng ngày càng tăng. Điều đó đang đặt ra nhiều vấn đề cần nghiên cứu. Trong đó có một câu hỏi được nhiều người quan tâm nhất đó là tuổi trung bình của người sống độc thân (những người trong độ tuổi hôn nhân) trong cả nước, cũng như từng vùng, từng địa phương hay riêng nam, nữ là bao nhiêu? Đây là các thông tin hết sức quý báu đối với các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách của đất nước.

Có rất nhiều phương pháp tính chỉ tiêu này tùy theo mục đích nghiên cứu và nguồn số liệu. Dưới đây, xin giới thiệu phương pháp tính tuổi trung bình của người độc thân (những người đang ở trong

độ tuổi hôn nhân từ 15 đến 50) dưới giác độ dân số học. Theo phương pháp này, việc tính chỉ tiêu tuổi trung bình của người độc thân qua các bước sau:

Bước 1: Tính tỉ lệ người độc thân trong từng nhóm tuổi

Trong mỗi nhóm tuổi của dân số từ nhóm tuổi ($5i + 10$) đến nhóm tuổi ($5i + 4$) (với $i = 1, 8$), chia số người độc thân tương ứng với mỗi nhóm tuổi đó. Tỉ lệ người độc thân trong từng nhóm tuổi được tính theo công thức sau:

$$U_{(i)} = \frac{NM_i}{TP_i}$$

Trong đó: $U(i)$ là tỉ lệ người độc thân trong nhóm tuổi i

NM_i là số người độc thân trong nhóm tuổi i .

TP_i dân số trong nhóm tuổi i

Tỉ lệ này được tính như ví dụ sau:

BẢNG 1: TỶ LỆ ĐỘC THÂN NỮ TRONG TỔNG DÂN SỐ NỮ (TRONG ĐỘ TUỔI KẾT HÔN)^(*)

TT (i)	Nhóm tuổi	Tổng số nữ (TP _i)	Tổng số nữ độc thân (NM _i)	Tỉ lệ độc thân (U _i)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)= (4) : (3)
1	15-19	4081222	3702544	0,9072
2	20-24	3495303	1595514	0,4565
3	25-29	3286874	584951	0,1780
4	30-34	3030285	296028	0,0977
5	35-39	2860080	213406	0,0746
6	40-44	2369697	155478	0,0656
7	45-49	1671969	97364	0,0582
8	50-54	1140076	49732	0,0436

Bước 2: Tính số năm người sống trong tình trạng độc thân.

Cộng dồn tỉ lệ độc thân từ nhóm tuổi $i=1$ (15-19) đến nhóm tuổi $i=7$ (35-49), kết quả này được nhân với 5 (khoảng cách của nhóm tuổi):

$$5 \times \sum_{i=1}^{i=7} U_i$$

Kết quả được kí hiệu là RS_1 ,
 $RS_1 = 5 \times \sum_{i=1}^{i=7} U_i$

$$\text{Đặt } RS_2 = RS_1 + 15$$

Ở đây số 15 là số của năm người sống trong tình trạng độc thân từ lúc được sinh ra tới 15 tuổi, được coi như là đoàn hệ giả thiết của 1 cỡ tuổi. Nếu nhóm tuổi thấp nhất của dân số trong độ tuổi kết hôn của nhiều nơi thay đổi đến nhóm tuổi x , thì số x sẽ được thay thế cho số 15 và tính RS_1 sẽ bao gồm tất cả nhóm tuổi từ nhóm (x ; $x+4$) (khi x là 1 bội số của 5) đến nhóm tuổi (45; 49).

Theo số liệu trên $\sum_{i=1}^{i=7} U_i = 0,9072 + 0,4565 + 0,1780 + 0,0977 + 0,0746 + 0,0656 + 0,0582 = 1,8378$

$$RS_1 = 5 \times \sum_{i=1}^{i=7} U_i = 5 \times 1,8378 = 9,189$$

$$RS_2 = RS_1 + 15 = 9,189 + 15 \\ = 24,189$$

Bước 3: Ước lượng tỷ lệ người chưa từng kết hôn.

Tỷ lệ người chưa từng kết hôn tại tuổi 50 (kí hiệu là RN) được ước lượng như sau:

$$RN = \frac{U_7 + U_8}{2} \quad (1)$$

$$RN = \frac{0,0582 + 0,0436}{2} = 0,0509$$

Với : U_7 là tỷ lệ độc thân trong nhóm tuổi 45 - 49

U_8 là tỷ lệ độc thân trong nhóm tuổi 50 - 54.

Từ công thức (1) ta có tỷ lệ người đã từng kết hôn tại tuổi 50 (kí hiệu là RM) là:

$$RM = 1,0 - RN \quad (2)$$

$$\text{và } RM = 1,0 - 0,0509 = 0,9491$$

Bước 4: Tính số năm người sống từ tỷ lệ người không kết hôn.

Từ tỷ lệ người chưa từng kết hôn ở tuổi 50 (RN), tính thời gian sống trong tình trạng độc thân ở độ tuổi này như sau:

$$RS_3 = 50 \times RN$$

Với số liệu RN = 0,0509, ta có:

$$RS_3 = 50 \times RN = 50 \times 0,0509 = 2,545$$

Bước 5: Tính tuổi trung bình của người độc thân trong độ tuổi kết hôn (kí hiệu là SMAM).

$$SMAM = \frac{RS_2 - RS_3}{RM}$$

Theo các kết quả số liệu tính toán được ở trên, ta có:

$$SMAM = \frac{RS_2 - RS_3}{RM} = \frac{24,189 - 2,545}{0,9491} = 22,8 \text{ năm tuổi.}$$

Như vậy, với kết quả tính toán (SMAM = 22,8 năm tuổi) cho thấy thời gian trung bình sống độc thân của phụ nữ trong độ tuổi hôn nhân là 22,8 tuổi.

Chỉ tiêu SMAM được tính như trên đã tính chung cho tất cả phụ nữ trong độ tuổi từ 15 đến 49. Có nghĩa là tính cho số phụ nữ có khả năng làm mẹ. Tuy nhiên, có một thực tế là phụ nữ trong độ tuổi từ 15 đến dưới 18 lại chưa được phép kết hôn theo như luật Hôn nhân và Gia đình quy định. Như vậy, chỉ tiêu SMAM sẽ có ý nghĩa hơn khi chúng ta

chỉ nghiên cứu số phụ nữ trong độ tuổi từ 18 đến 49. Việc này đòi hỏi phải xắp xếp, quy định lại nhóm tuổi và tính toán cho phù hợp. Vấn đề này chúng tôi xin

được tiếp tục nghiên cứu và giới thiệu ở những bài viết sau ■

(*) Nguồn số liệu: Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999, Biểu - Table 3.1, trang 219